

Số: 62/2025/QĐ-UBND

Huế, ngày 01 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý đất đai trực thuộc
Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đo đạc và bản đồ ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý đất đai thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý đất đai thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh

Thừa Thiên Huế về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Hội đồng nhân dân thành phố;
- Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố;
- UBND thành phố: CT và các PCT;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND thành phố: CVP và các PCVP;
- Chi cục Quản lý đất đai;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Huế;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, NVTC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phương

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý đất đai trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế

(Kèm theo Quyết định số 62/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025
Ủy ban nhân dân thành phố Huế)

Chương I VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Quản lý đất đai (viết tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế, giúp Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai, đo đạc và bản đồ và viễn thám theo quy định của pháp luật.

2. Chi cục chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Môi trường; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân thành phố:

a) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, đo đạc và bản đồ và viễn thám thuộc phạm vi, thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Dự thảo kế hoạch dài hạn, 05 năm, hàng năm, các chương trình, đề án, dự án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, đo đạc và bản đồ và viễn thám thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai, đo đạc và bản đồ và viễn thám theo quy định của pháp luật;

d) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công về đất đai, đo đạc và bản đồ và viển thám thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và theo phân cấp của cơ quan nhà nước cấp trên;

đ) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, đo đạc, bản đồ và viển thám thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về đất đai:

a) Hướng dẫn, kiểm tra công tác lập, điều chỉnh, quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tổ chức lập, điều chỉnh, quản lý kế hoạch sử dụng đất cấp thành phố; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thẩm định kế hoạch sử dụng đất cấp thành phố, tham mưu trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua kế hoạch sử dụng đất thành phố trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

b) Tổ chức thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất;

c) Tổng hợp, theo dõi, kiểm tra, báo cáo việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt;

d) Tổ chức thẩm định hồ sơ về giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất; ký hợp đồng thuê đất;

đ) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo thẩm quyền các chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố; chủ trì đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố hoặc hướng dẫn các đơn vị, địa phương xử lý các vướng mắc về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; chủ trì thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc thẩm quyền thu hồi đất của Ủy ban nhân dân thành phố; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện việc trưng dụng đất theo quy định;

e) Thực hiện việc đăng ký đất đai và tài sản gắn liền với đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thẩm quyền;

g) Tổ chức thực hiện và hướng dẫn kiểm tra việc điều tra đánh giá tài nguyên đất; điều tra, khảo sát, đo đạc, đánh giá đất đai; thống kê, kiểm kê, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

h) Tổ chức việc điều tra, xây dựng, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bảng giá đất trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét đề trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định;

i) Tổ chức xác định giá đất cụ thể đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết, thu hồi đất, xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá trị quyền sử dụng đất khi cổ phần hóa doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định;

k) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật;

l) Theo dõi, đánh giá, phối hợp kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai của địa phương theo quy định của pháp luật.

m) Chủ trì tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện các nội dung khác theo quy định của pháp luật về đất đai đối với từng loại đất.

3. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về đo đạc và bản đồ:

a) Thẩm định nội dung đo đạc và bản đồ và viễn thám trong các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ có sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức thực hiện việc đầu tư, xây dựng, vận hành, quản lý, bảo trì, bảo vệ, di dời, hủy bỏ các công trình hạ tầng đo đạc thuộc phạm vi quản lý;

c) Tổ chức xây dựng, quản lý, cập nhật hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia và cơ sở dữ liệu đo đạc và bản đồ và viễn thám thuộc phạm vi quản lý;

d) Quản lý chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ và viễn thám; quản lý việc lưu trữ, bảo mật, cung cấp, trao đổi, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ và viễn thám thuộc phạm vi quản lý;

đ) Thẩm định hồ sơ và đề nghị Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam cấp, cấp bổ sung giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ theo quy định của pháp luật;

e) Tổ chức sát hạch, cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi, thu hồi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II; lưu trữ hồ sơ cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ, đăng tải thông tin của cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ theo quy định của pháp luật;

g) Theo dõi việc xuất bản, phát hành bản đồ trên địa bàn và kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ phát hành, thu hồi các xuất bản phẩm bản đồ có nội dung và hành vi bị cấm trong hoạt động xuất bản, các xuất bản phẩm bản đồ, sản phẩm bản đồ có sai sót về kỹ thuật theo quy định;

h) Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về đo đạc và bản đồ trên địa bàn; xây dựng báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố hàng năm, gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

4. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về viễn thám:

a) Tổ chức triển khai thực hiện các đề án, dự án về ứng dụng viễn thám trong điều tra cơ bản, quan trắc, giám sát tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong phạm vi quản lý;

b) Xác định nhu cầu sử dụng dữ liệu ảnh viễn thám của địa phương, gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp và thống nhất việc thu nhận; thực hiện thu nhận, lưu trữ, xử lý dữ liệu ảnh viễn thám; xây dựng, cập nhật, công bố siêu dữ liệu viễn thám thuộc phạm vi quản lý của địa phương; gửi bản sao dữ liệu và siêu dữ liệu ảnh viễn thám mua từ nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tích hợp vào cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám quốc gia theo quy định pháp luật;

c) Thẩm định, quản lý chất lượng sản phẩm viễn thám theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện các hoạt động bảo đảm hành lang an toàn kỹ thuật và bảo vệ các công trình hạ tầng thu nhận dữ liệu ảnh viễn thám trên địa bàn theo quy định pháp luật.

5. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác

a) Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về đất đai, đo đạc và bản đồ sau khi được phê duyệt; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực đất đai, đo đạc và bản đồ và viễn thám;

b) Quản lý, tổ chức giám định, đăng ký, cấp giấy phép, văn bằng chứng chỉ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao hoặc được ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về đất đai, đo đạc và bản đồ và viễn thám theo quy định pháp luật;

d) Thực hiện hợp tác quốc tế lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai theo quy định của pháp luật và theo phân công;

6. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, công chức, người lao động; thực hiện chế độ chính sách, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi

đường chuyên môn nghiệp vụ cho công chức thuộc Chi cục theo phân cấp của Sở và quy định của pháp luật.

7. Thực hiện công tác thông tin, thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao của Chi cục với cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Chương III **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục:

Lãnh đạo Chi cục gồm có Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng.

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục và là người đại diện theo pháp luật của Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục;

b) Phó Chi cục trưởng phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Chi cục trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về kết quả công tác được giao; thay mặt Chi cục trưởng giải quyết các công việc của Chi cục khi Chi cục trưởng vắng mặt theo sự phân công;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định pháp luật hiện hành.

2. Cơ cấu tổ chức:

a) Phòng Hành chính, tổng hợp;

b) Phòng Quy hoạch và Kế hoạch sử dụng đất;

c) Phòng Đăng ký đất đai - Đo đạc và bản đồ và viễn thám.

3. Việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc Chi cục; việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác thực hiện theo quy định hiện hành và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 4. Về biên chế

1. Biên chế công chức được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc và nằm trong tổng biên chế của thành phố do cấp có thẩm quyền giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng kế hoạch biên chế trình Ủy ban nhân dân thành phố để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật./.